

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở;
xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2025
trên địa bàn tỉnh Bình Định**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật ngày 20/6/2012;

Căn cứ Luật Hòa giải ở cơ sở ngày 20/6/2013;

Căn cứ Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 09/TTr-STP ngày 14/01/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2025 trên địa bàn tỉnh Bình Định.

Điều 2. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. //

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Hội đồng PH PBGDPL TW;
- Bộ Tư pháp (Cục PBGDPL);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận TQVN tỉnh;
- Các hội, đoàn thể tỉnh;
- Các cơ quan TW trên địa bàn tỉnh;
- Thành viên Hội đồng PH PBGDPL tỉnh;
- PVP TD;
- Lưu: VT, K11.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tự Công Hoàng

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

KẾ HOẠCH

Phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2025 trên địa bàn tỉnh Bình Định
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày/...../2025 của UBND tỉnh Bình Định)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả, chất lượng các nhiệm vụ, giải pháp theo Quyết định số 5180/QĐ-UBND ngày 18/12/2020 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Quyết định số 1521/QĐ-TTg ngày 06/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL), nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, Nhân dân; Luật PBGDPL; Luật Hòa giải ở cơ sở (HGOCS) và các quy định về xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật... đáp ứng yêu cầu trong giai đoạn mới về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa.

- Nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về PBGDPL, HGOCS, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, huy động, sử dụng tốt nhất các nguồn lực xã hội, đưa công tác này ngày càng đi vào thực chất, đáp ứng nhu cầu tìm hiểu pháp luật của người dân, tổ chức và xã hội.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin; gắn kết chặt chẽ, tạo sự chuyển biến, đổi mới mạnh mẽ; nhân rộng các mô hình hay, cách làm mới có hiệu quả; nâng cao trách nhiệm tự học tập, tìm hiểu pháp luật của công dân gắn với giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống của cán bộ, công chức, đảng viên.

2. Yêu cầu

- Quán triệt, triển khai thực hiện đầy đủ quan điểm, chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước về PBGDPL, HGOCS, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; bám sát nhiệm vụ được giao trong Luật PBGDPL, Luật HGOCS, Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, các Nghị quyết của Quốc hội; sự chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và của tỉnh, gắn với nhiệm vụ chính trị, công tác xây dựng, thi hành và bảo vệ pháp luật của ngành, đoàn thể, địa phương.

- Bám sát và thực hiện đầy đủ các chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao;

đề cao trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác PBGDPL; phát huy vai trò tham mưu, tư vấn của Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh, các huyện, thị xã, thành phố, cơ quan thường trực Hội đồng, tổ chức, đơn vị được giao nhiệm vụ PBGDPL; nâng cao hiệu quả công tác phối hợp, bảo đảm sự kết nối, lồng ghép giữa các hoạt động PBGDPL.

- Tạo bước đột phá trong công tác PBGDPL, bảo đảm phù hợp với từng nhóm đối tượng, địa bàn, lĩnh vực và nhu cầu xã hội; có trọng tâm, trọng điểm, thiết thực, chất lượng, hiệu quả, hướng về cơ sở.

II. CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Nhiệm vụ chung

1.1. Tham gia xây dựng, hoàn thiện thể chế, chính sách về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

- Cơ quan tham mưu thực hiện: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; UBND cấp huyện.
- Thời gian thực hiện: Theo Kế hoạch, yêu cầu của Trung ương.

1.2. Chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ, thực hiện sơ kết, tổng kết công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

a) Chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện

- Cơ quan tham mưu thực hiện: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; UBND cấp huyện.
- Thời gian thực hiện: Cả năm.

b) Tổ chức tập huấn, phát hành tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ; sơ kết, tổng kết, theo dõi, nắm bắt tình hình thực tế và giải đáp, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc

- Cơ quan tham mưu thực hiện: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; UBND cấp huyện.
- Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.3. Triển khai thực hiện các Đề án, chương trình phối hợp

a) Triển khai thực hiện Đề án “Tuyên truyền, phổ biến trong cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân về nội dung của Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn”

- Cơ quan tham mưu thực hiện: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; UBND cấp huyện.
- Thời gian thực hiện: Cả năm.

b) Triển khai thực hiện Kế hoạch tăng cường thực thi hiệu quả Công ước quốc tế về các quyền dân sự và chính trị và các khuyến nghị của Ủy ban Nhân quyền Liên

hợp quốc

- Cơ quan tham mưu thực hiện: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; UBND cấp huyện.
- Thời gian thực hiện: Cả năm.

c) Triển khai thực hiện Đề án “Tổ chức truyền thông dự thảo chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2022 - 2027” trên địa bàn tỉnh theo Quyết định số 2646/QĐ-UBND ngày 17/8/2022 của UBND tỉnh

- Cơ quan tham mưu thực hiện: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; UBND cấp huyện.
- Thời gian thực hiện: Cả năm.

d) Triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân” trên địa bàn tỉnh theo Quyết định số 1175/QĐ-UBND ngày 12/4/2023 của UBND tỉnh

- Cơ quan tham mưu thực hiện: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; UBND cấp huyện.
- Thời gian thực hiện: Cả năm.

đ) Triển khai thực hiện Đề án “Truyền thông về quyền con người ở Việt Nam giai đoạn 2023 - 2028” theo Kế hoạch số 40/KH-UBND ngày 09/03/2023 của UBND tỉnh

- Cơ quan tham mưu thực hiện: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; UBND cấp huyện.
- Thời gian thực hiện: Cả năm.

e) Triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật thực hiện PBGDPL tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2024 - 2030” trên địa bàn tỉnh theo Quyết định số 2049/QĐ-UBND ngày 10/6/2024 của UBND tỉnh

- Cơ quan tham mưu thực hiện: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; UBND cấp huyện.
- Thời gian thực hiện: Cả năm.

g) Triển khai thực hiện các Chương trình phối hợp và chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về truyền thông dự thảo chính sách, PBGDPL thuộc phạm vi quản lý

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Cả năm.

h) Triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai

đoạn 2021 - 2025 theo Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; UBND cấp huyện.
- Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.4. Thực hiện chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật đáp ứng yêu cầu của tình hình mới

a) Triển khai thực hiện Đề án “Chuyển đổi số trong công tác PBGDPL giai đoạn 2025 - 2030” sau khi được Thủ tướng Chính phủ ban hành

- Cơ quan tham mưu thực hiện: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan, UBND cấp huyện.
- Thời gian thực hiện: Sau khi được Thủ tướng Chính phủ ban hành.

b) Quản lý, vận hành Trang Thông tin điện tử PBGDPL tỉnh có hiệu quả, đảm bảo liên thông thông tin giữa các sở, ngành, đoàn thể, địa phương và trung ương

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; UBND cấp huyện.
- Thời gian thực hiện: Cả năm.

c) Tăng cường phối hợp, trao đổi thông tin, học tập kinh nghiệm giữa các sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương trong tỉnh và các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương về PBGDPL, HGOCS, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

- Cơ quan thực hiện: Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh, Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; UBND cấp huyện.
- Thời gian thực hiện: Cả năm.

d) Tổ chức thi trực tuyến tìm hiểu pháp luật (Có Kế hoạch riêng)

- Cơ quan tham mưu thực hiện: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và truyền thông, Sở Tài chính, UBND cấp huyện và các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Theo Kế hoạch.

đ) Biên soạn, phát hành và số hóa, đăng tải các tài liệu PBGDPL trên Trang Thông tin điện tử PBGDPL tỉnh

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Cả năm.

e) Thực hiện truyền thông, thông tin, PBGDPL trên các nền tảng mạng xã hội (zalo, fanpage, ...)

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.5. Thực hiện các chương trình truyền thông về phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên các phương tiện thông tin đại chúng

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp, Sở Thông tin và truyền thông, Đài Phát thanh - Truyền hình Bình Định, Báo Bình Định.
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; UBND cấp huyện.
- Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.6. Triển khai bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng, nâng cao năng lực, trình độ cho đội ngũ thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

a) Bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng PBGDPL theo Chương trình khung bồi dưỡng nghiệp vụ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật; tiếp tục rà soát, củng cố, xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật theo hướng chuyên sâu, chuyên nghiệp

- Cơ quan tham mưu thực hiện: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; UBND cấp huyện.
- Thời gian thực hiện: Cả năm.

b) Bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng HGOCS theo Chương trình khung bồi dưỡng kiến thức pháp luật, nghiệp vụ HGOCS cho hòa giải viên; rà soát, củng cố, kiện toàn, nâng cao chất lượng đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở, chú trọng thu hút cán bộ, công chức đã công tác trong lĩnh vực pháp luật tham gia công tác HGOCS

- Cơ quan tham mưu thực hiện: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan có liên quan; UBND cấp huyện.
- Thời gian thực hiện: Cả năm.

c) Tập huấn, hướng dẫn, cung cấp tài liệu về đánh giá, công nhận xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật bằng hình thức phù hợp

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức liên quan, UBND cấp huyện.
- Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.7. Triển khai công tác giáo dục pháp luật trong các cơ sở đào tạo và cơ sở giáo dục nghề nghiệp

- Cơ quan tham mưu thực hiện: Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.
- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, các cơ quan, tổ chức liên quan, UBND cấp

huyện.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.8 Chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi các sở, ban, ngành của tỉnh, các địa phương thực hiện truyền thông dự thảo chính sách, đổi mới, nâng cao hiệu quả phổ biến, giáo dục pháp luật, trong đó có các Luật, Pháp lệnh, Nghị quyết mới được Quốc hội khóa XV thông qua trong năm 2024, năm 2025 (kỳ họp thứ 9, kỳ họp thứ 10) và các vấn đề dư luận xã hội quan tâm hoặc cần định hướng dư luận xã hội.

- Cơ quan tham mưu thực hiện: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức liên quan, UBND cấp huyện.
- Thời gian thực hiện: Cả năm.

2. Nhiệm vụ cụ thể

2.1. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

a) Kiện toàn, thực hiện các nhiệm vụ, hoạt động, kiểm tra của Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh (Có Kế hoạch riêng của Hội đồng)

- Cơ quan tham mưu thực hiện: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan thành viên Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh, cấp huyện.
- Thời gian thực hiện: Cả năm.

b) Tiếp tục triển khai Quyết định số 14/2019/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng, khai thác, quản lý Tủ sách pháp luật

- Cơ quan tham mưu thực hiện: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, UBND cấp huyện.
- Thời gian thực hiện: Cả năm.

c) Hướng dẫn, tham mưu tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2025

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp; các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, UBND cấp huyện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.
- Cơ quan phối hợp: Cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Cả năm. (Cao điểm từ ngày 01/10/2025 đến 30/11/2025).

2.2. Công tác hòa giải ở cơ sở

a) Triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2024 - 2030” theo Quyết định số 1892/QĐ-UBND ngày 28/5/2024 của UBND tỉnh

- Cơ quan tham mưu thực hiện: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và cơ quan, đơn

vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

b) Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Luật HGOCS và các văn bản hướng dẫn thi hành

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

c) Tập huấn, xây dựng, cung cấp tài liệu có liên quan cho hòa giải viên ở cơ sở và công chức cấp xã, tập huấn viên về HGOCS

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm và theo Kế hoạch, hướng dẫn của Trung ương.

2.3. Công tác xây dựng, đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

a) Đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2024 theo Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ

- Cơ quan thực hiện: UBND cấp huyện.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Tháng 01, 02/2025.

b) Báo cáo kết quả công tác xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2024 theo Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp, UBND cấp huyện.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng UBND tỉnh, các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Tháng 01, 02/2025.

c) Triển khai các nhiệm vụ được giao trong Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 và tiêu chí thành phần về chuẩn tiếp cận pháp luật gắn với Bộ tiêu chí quốc gia nông thôn mới các cấp và chuẩn đô thị văn minh; hướng dẫn, tập huấn nghiệp vụ và giải đáp khó khăn; tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá, chỉ đạo xây dựng mô hình điển hình về PBGDPL, HGOCS

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan, UBND cấp huyện.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

d) Phối hợp xây dựng, hoàn thiện các quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

- Cơ quan tham mưu thực hiện: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan, UBND cấp huyện.
- Thời gian thực hiện: Theo Kế hoạch, yêu cầu của Trung ương.

2.4. Triển khai các hoạt động, nhiệm vụ khác về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Theo Kế hoạch, hướng dẫn của Trung ương (nếu có).

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm thực hiện

- Trên cơ sở Kế hoạch này, các sở, ban, ngành của tỉnh; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các hội, đoàn thể tỉnh; UBND cấp huyện căn cứ nhiệm vụ, quyền hạn được giao và tình hình cụ thể của cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng và triển khai Kế hoạch PBGDPL; HGOCS; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2025 gửi về UBND tỉnh (qua Sở Tư pháp) trước ngày 15/02/2025 (xác định rõ trách nhiệm; thời gian hoàn thành, điều kiện bảo đảm); đề ra các giải pháp mang tính đột phá, bảo đảm nguồn nhân lực, kinh phí thực hiện các nhiệm vụ (bao gồm cả hoạt động của Hội đồng Phối hợp PBGDPL cấp huyện) theo đúng quy định, bảo đảm thiết thực, hiệu quả.

- Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức tham mưu, thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Kế hoạch này.

- Định kỳ 6 tháng và cuối năm, các cơ quan, đơn vị, địa phương báo cáo kết quả thực hiện cho UBND tỉnh (qua Sở Tư pháp). Cụ thể: Báo cáo 06 tháng trước ngày 05/6/2025, báo cáo năm trước ngày 05/11/2025 hoặc theo hướng dẫn của Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh (nếu có).

2. Kinh phí bảo đảm thực hiện

- Từ nguồn kinh phí thường xuyên cấp cho công tác PBGDPL, HGOCS, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2025 của cơ quan, đơn vị, địa phương theo quy định của pháp luật.

- Kinh phí cấp cho Cơ quan Thường trực Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh được bố trí trong dự toán chi ngân sách tỉnh năm 2025.

- Kinh phí thực hiện các Chương trình, Đề án, Kế hoạch cụ thể căn cứ theo quy định tại các văn bản ban hành, phê duyệt các Chương trình, Đề án, Kế hoạch cụ thể.

Giao Giám đốc Sở Tư pháp giúp UBND tỉnh theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch này; kịp thời tổng hợp báo cáo những vấn đề vướng mắc, khó khăn cho UBND tỉnh để xem xét, quyết định theo thẩm quyền./.